|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO  **QUẢNG NAM** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2018- 2019**  **MÔN: SINH HỌC 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | |
|  | | **Mã đề thi B** |

**I. Phần trắc nghiệm**: **(5.0đ)**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng.*

**Câu 1:** Khi nói về hội chứng Đao ở người, có bao nhiêu phát biểu sau đây **sai**?

(1). Hội chứng Đao do thừa một nhiễm sắc thể số 21.

(2). Hội chứng Đao thường gặp ở nam nhiều hơn ở nữ.

(3). Người mắc hội chứng Đao vẫn có thể sinh con bình thường.

(4). Có mối liên hệ chặt chẽ giữa tuổi mẹ với khả năng sinh con mắc hội chứng Đao.

**A.**  4. **B.** 1. **C.** 2. **D.** 3.

**Câu 2:** Thay đổi chỉ xảy ra ở một cặp nucleôtit của gen phát sinh trong quá trình nhân đôi ADN được gọi là

**A.** đột biến. **B.** đột biến gen.

**C.** đột biến nhiễm sắc thể. **D.** đột biến điểm.

**Câu 3:** Có 2 phân tử ADN đều nhân đôi liên tiếp 4 lần thì số phân tử ADN con được tạo ra là

**A.** 32. **B.** 48. **C.** 64. **D.** 16.

**Câu 4:** Bộ nhiễm sắc thể lưỡng bội của người bình thường là

**A.** 2n = 8. **B.** 2n = 14.

**C.** 2n = 24. **D.** 2n = 46.

**Câu 5:** Theo lí thuyết, một tế bào sinh trứng có kiểu gen AaBb tạo tối đa bao nhiêu loại trứng?

**A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

**Câu 6:** Bộ nhiễm sắc thể của người nữ bị hội chứng Đao là

**A.** 44A + XX. **B.** 44A + XY. **C.** 45A + XX. **D.** 45A + XY.

**Câu 7:** Trong lần phân bào I của giảm phân, các nhiễm sắc thể kép tập trung và xếp hai hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào ở kỳ nào?

**A.** Kì đầu. **B.** Kì sau. **C.** Kì cuối. **D.** Kì giữa.

**Câu 8:** Ở đậu Hà Lan, thân cao (A) là tính trạng trội hoàn toàn so với thân thấp (a). Nếu F1 thu được hai kiểu hình gồm cây thân cao và cây thân thấp thì kiểu gen của bố, mẹ là

(1) Aa x Aa. (2) Aa x aa. (3) AA x aa. (4) AA x AA

**A.** (1), (3). **B.** (1), (2). **C. (**2), (3). **D. (**2), (4).

**Câu 9:** Một gen có chiều dài 5100 Ao . Số nuclêôtit của gen là

**A.** 2400. **B.** 3000. **C.** 1200. **D.** 1500.

**Câu 10:** Giả sử mạch bổ sung của gen có bộ ba AGX thì bộ ba tương ứng trên phân tử mARN được phiên mã từ gen này là

**A.** AGX. **B.** XGU. **C.** UXG. **D.** UUX.

**Câu 11:** Giới tính của cơ thể được xác định chủ yếu qua

**A.** cơ chế nhiễm sắc thể xác định giới tính.

**B.** chuyển đổi giới tính trong quá trình phát sinh cá thể.

**C.** ảnh hưởng của các yếu tố môi trường ngoài.

**D.** ảnh hưởng của các yếu tố môi trường trong.

**Câu 12:** Nhóm động vật nào sau đây có cặp nhiễm sắc thể giới tính ở giới đực là XX và giới cái là XY?

**A.** Hổ, báo. **B.** Trâu, bò. **C.** Thỏ, ruồi giấm. **D.** Gà, bướm.

**Câu 13:** Cấu trúc nào **không phải** là vật chất di truyền ở cấp độ phân tử?

**A.** ADN. **B.** ARN. **C.** Prôtêin. **D.** Nhiễm sắc thể.

**Câu 14:** Dạng thông tin nào được trực tiếp sử dụng trong tổng hợp prôtêin?

**A.** tARN. **B.** mARN. **C.** rARN. **D.** ADN.

**Câu 15:** Ý nghĩa của tương quan trội- lặn?

(1). Tập trung các gen trội vào một kiểu gen.

(2). Lập bản đồ gen.

(3). Có vai trò đối với chọn giống.

(4). Đảm bảo sự di truyền bền vững từng nhóm tính trạng.

Tổ hợp đúng là

**A.** (1), (2). **B.**  (2), (3). **C.** (3), (4). **D.** (1), (3).

**II. Phần tự luận**: **(5.0đ)**

**Câu 1**: Cơ chế nào dẫn đến sự hình thành thể dị bội có số lượng nhiễm sắc thể của bộ nhiễm sắc thể là (2n-1)? Hãy nêu hậu quả của dạng đột biến đó?

**Câu 2**: Tại sao người ta có thể điều chỉnh được tỉ lệ đực : cái ở vật nuôi? Điều đó có ý nghĩa gì trong thực tiễn?

**Câu 3**: a) Phát biểu nội dung quy luật phân li?

b) Một đoạn mạch đơn của phân tử ADN có trình tự sắp xếp như sau:

– X – X – A – G – G – T – A –

Hãy viết đoạn mạch đơn bổ sung với nó?

-----------------------------------------------

----------- HẾT ----------

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO  **QUẢNG NAM** | | | | | | | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2018- 2019**  **MÔN: SINH HỌC 9**  *Thời gian làm bài: 45 phút;* | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | **Mã đề thi B** | | | |
| **I.Phần trắc nghiệm**: **(5.0đ)**  Mỗi câu 0.33đ ( 3 câu đúng ghi 1.0đ ) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Câu | 1 | | 2 | 3 | 4 | 5 | | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | | | 14 | 15 |
| Đáp án | **C** | | **D** | **A** | **D** | **A** | | **C** | **D** | **B** | **B** | **A** | **A** | **D** | **D** | | | **B** | **D** |
| **II. Phần tự luận:** **(5.0đ)** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Câu 1** | | *Cơ chế nào dẫn đến sự hình thành thể dị bội có số lượng nhiễm sắc thể của bộ nhiễm sắc thể là (2n-1)? Hãy nêu hậu quả của dạng đột biến đó?*  *-* Sự không phân li của 1 cặp NST tương đồng nào đó (0.5đ), kết quả tạo 1 giao tử có cả 2 NST của một cặp (n+1) (0.25đ), còn 1 giao tử không mang NST nào đó của cặp (n-1) (0.25đ). Sự thụ tinh của giao tử (n-1) với giao tử bình thường (n) sẽ tạo ra hợp tử (2n-1) (0.5đ)  - Hậu quả: Gây ra những biến đổi hình thái ở thực vật (0.25đ) hoặc gây bệnh NST ở người (0.25đ).  ***Lưu ý‎: HS trình bày theo sơ đồ đúng vẫn ghi điểm tối đa.*** | | | | | | | | | | | | | | | 1.5đ  0.5đ | | |
| **Câu 2** | | *Tại sao người ta có thể điều chỉnh được tỉ lệ đực : cái ở vật nuôi? Điều đó có ý nghĩa gì trong thực tiễn?*  *-* Người ta có thể điều chỉnh tỉ lệ đực : cái ở vật nuôi nhờ nắm được cơ chế chính xác định giới tính (0.25đ) và các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hóa giới tính đối với từng loài vật nuôi (0.25đ).  - Điều này giúp phù hợp mục đích (0.25đ), nhu cầu của giới đực - giới cái trong sản xuất, tăng năng suất trong chăn nuôi (0.25đ). | | | | | | | | | | | | | | | 0.5đ  0.5đ | | |
| **Câu 3** | | *a) Thế nào là lai phân tích?*  *b)Một đoạn mạch đơn của phân tử ADN có trình tự sắp xếp như sau:*  *– X – X – A – G – G – T – A –*  *Hãy viết đoạn mạch đơn bổ sung với nó?*  a) Nội dung lai phân tích: (1.0đ)  b) Đoạn mạch đơn bổ sung với nó: – G – G – T – X – X – A – T – (1.0đ)  ***Lưu ý‎: HS ghi đúng, ghi điểm tối đa. Sai không cho điểm..*** | | | | | | | | | | | | | | | 1.0đ  1.0đ | | |